Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh Tỉnh Hà Tĩnh
22.07.2021
15:19:26 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2685/QĐ-UBND	*Hà Tĩnh, ngày 19 tháng 7 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Quang Hòa, thôn Long Sơn, xã Tân Dân, huyện Đức Thọ (lần 2)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011; Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Căn cứ Luật Đất đai năm ngày 29/11/2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 1909/QĐ-UBND, ngày 26/4/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phân công nhiệm vụ công tác của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh nhiệm kỳ 2016 - 2021;

Xét Đơn khiếu nại đề ngày 26/3/2020 của ông Lê Quang Hòa, thôn Long Sơn, xã Tân Dân, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh; Báo cáo số 01/BC-ĐKT ngày 24/11/2020 của Đoàn Kiểm tra, xác minh (thành lập theo Quyết định số 1620/QĐ-UBND ngày 27/5/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh);

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 4440/STNMT-TTr ngày 17/12/2020 và Văn bản số 1985/STNMT-TTr ngày 02/6/2021.

1. Về nội dung khiếu nại

Ông Lê Quang Hòa không đồng ý với Quyết định số 2118/QĐ-UBND ngày 20/3/2020 của UBND huyện Đức Thọ về giải khiếu nại của ông Lê Quang Hòa, thôn Long Sơn, xã Tân Dân (lần đầu) về nội dung nêu tại Điều 1: *"Yêu cầu xác định rõ loại đất, diện tích bị thu hồi để bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; ban hành Quyết định thu hồi đất riêng cho hộ Lê Quang Hòa là không có cơ sở"*.

2. Kết quả giải quyết khiếu nại lần đầu

Ngày 15/11/2019, UBND huyện Đức Thọ thành lập Tổ xác minh (tại Quyết định số 5647/QĐ-UBND) để xác minh khiếu nại của bà Nguyễn Thị Trình (sau đây gọi là bà Trình) và các ông: Lê Phước Vân (sau đây gọi là ông Vân), Lê

Quang Hòa (sau đây gọi là ông Hòa). Trên cơ sở kết quả kiểm tra, xác minh và tham mưu của Tổ công tác, UBND huyện Đức Thọ ban hành Quyết định số 2118/QĐ-UBND ngày 20/3/2020 về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Quang Hòa, với nội dung: "*Công nhận nội dung khiếu nại của ông Lê Quang Hòa đối với Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng huyện chưa cung cấp hồ sơ theo yêu cầu của ông là khiếu nại đúng. Nội dung ông yêu cầu xác định rõ loại đất, diện tích bị thu hồi để bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; ban hành Quyết định thu hồi đất riêng cho hộ Lê Quang Hòa là không có cơ sở*".

3. Kết quả kiểm tra, xác minh nội dung khiếu nại

3.1. Về nguồn gốc và quá trình quản lý, sử dụng đất:

- Thửa đất ông Hòa khiếu nại có nguồn gốc trước đây do ông Lê Trì sử dụng. Khoảng năm 1968 - 1969, ông Lê Trì cho vợ chồng ông Lê Hữu Tường (sau đây gọi là ông Tường) - con trai ông Lê Trì và bà Nguyễn Thị Trình sử dụng để ở và trồng cây. Ngày 15/6/2001, hộ ông Tường được UBND huyện Đức Thọ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số S 880986, với tổng diện tích 6.850 m^2, trong đó phần đất ông Hòa khiếu nại gồm: 300 m^2 đất ở, 2.970 m^2 đất vườn tại các thửa 93, 94 và 320 tờ bản đồ số 02.

Kiểm tra tờ bản đồ số 02 và sổ mục kê tại xã Đức Long lập theo Chỉ thị số 299/TTg ngày 10/11/1980 của Thủ tướng Chính phủ: thửa số 93, bản đồ thể hiện diện tích 670 m^2 (sổ mục kê thể hiện diện tích 610 m^2), loại đất H, không thể hiện chủ sử dụng đất; thửa số 94, bản đồ và sổ mục kê thể hiện diện tích 1.540 m^2, chủ sử dụng đất là anh Tường, loại đất TC; thửa số 320, bản đồ thể hiện diện tích 1.120 m^2 (sổ mục kê thể hiện diện tích 1.220 m^2), loại đất H, không thể hiện chủ sử dụng đất.

Trên tờ bản đồ số 13 đo đạc năm 2004 của xã Đức Long: phần đất ông Hòa khiếu nại được xác định thuộc một phần thửa số 196, diện tích 3.049 m^2, thể hiện loại đất T; sổ mục kê ghi tổng diện tích 3.049,1 m^2, trong đó: đất ở 300 m^2, đất vườn 2.749,1 m^2; chủ sử dụng đất là Lê Tường.

Đối chiếu tờ bản đồ số 13 và sổ mục kê lập năm 2011 các thửa đất nêu trên xác định nằm trong các thửa: thửa số 209, diện tích 1.474,9 m^2, loại đất ONT, LNK, chủ sử dụng đất là hộ ông Lê Phước Vân; thửa số 210, diện tích 855,7 m^2, loại đất ONT, LNK, chủ sử dụng đất là hộ ông Lê Cao Cường; thửa số 213, diện tích 860,6 m^2, loại đất ONT, LNK, chủ sử dụng đất là hộ ông Lê Quang Hòa.

Trên tờ bản đồ số 13 (đo vẽ tháng 5/2011, biên tập in lại tháng 9/2017, được Sở Tài nguyên và Môi trường duyệt ngày 10/10/2017), thửa đất ông Hòa khiếu nại nằm trong thửa số 210, diện tích: 3.181,8 m^2, loại đất ONT + CLN; sổ mục kê ghi chủ sử dụng đất là bà Nguyễn Thị Trình.

- Năm 2006, ông Tường mất, không để lại di chúc, các thửa đất đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Tường thuộc quyền sử dụng chung của bà Trình và các con. Trên các thửa đất này các hộ đều có nhà riêng biệt: ông Hòa sử dụng năm 1997, ông Vân sử dụng năm 2010, phần diện tích còn lại bà Trình và

con trai là Lê Cao Cường sử dụng. Tuy vậy, quá trình sử dụng đất các hộ không thực hiện kê khai đăng ký biến động quyền sử dụng đất.

- Năm 2008, thực hiện dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp đường Tỉnh lộ 28, gia đình bà Nguyễn Thị Trình bị ảnh hưởng 187 m^2 đất trong diện tích đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Lê Hữu Tường nêu trên, UBND xã Đức Long (nay là xã Tân Dân) đã thực hiện bồi thường cho hộ bà Trình 187 m^2 đất nông nghiệp tại vị trí khác (được UBND huyện Đức Thọ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vào năm 2013 và cho chuyển đổi mục đích sử dụng đất sang đất ở vào năm 2015).

- Năm 2013, các con của ông Tường (gồm: Lê Thanh Hải, Lê Thị Hoài, Lê Quang Hòa, Lê Phước Vân và Lê Cao Cường) đã có Văn bản từ chối nhận di sản thừa kế, trong đó nêu rõ: Tự nguyện từ chối nhận di sản được hưởng là 03 thửa đất số 93, 94, 320 với diện tích 3.270 m^2, trong đó đất ở: 300 m^2, đất vườn: 2.970 m^2 và các tài sản gắn liền với đất của ông Lê Hữu Tường đã được UBND huyện Đức Thọ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số S 880986 ngày 15/6/2001 và ủy quyền toàn bộ tài sản đó cho bà Nguyễn Thị Trình. Cùng thời gian này, bà Trình và các con cũng lập văn bản phân chia tài sản trong đó thống nhất phân chia toàn bộ tài sản gồm 03 thửa đất số 93, 94, 320 và các tài sản gắn liền với đất của ông Lê Hữu Tường đã được UBND huyện Đức Thọ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số S 880986 cho bà Nguyễn Thị Trình sử dụng và đứng tên kê khai xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Các văn bản này đã được Chủ tịch UBND xã Đức Long chứng thực.

Theo tài liệu ông Hòa và UBND xã Tân Dân cung cấp, ngày 26/12/2019 bà Trình và các con lập tiếp văn bản phân chia di sản thừa kế, trong đó thống nhất toàn bộ tài sản ông Tường để lại (diện tích đất ở và đất vườn được UBND huyện Đức Thọ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụngđất số S 880986 ngày 15/6/2001 và tài sản gắn liền với đất) để lại cho ông Lê Quang Hòa toàn quyền định đoạt. Văn bản phân chia thừa kế đã được UBND xã Tân Dân chứng thực.

3.2. Việc bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư:

Thực hiện Quyết định số 1087/QĐ-BNN-XD ngày 24/5/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Văn bản số 3005/UBND-NL ngày 06/9/2011 của UBND tỉnh về triển khai xây dựng Tiểu dự án hệ thống kênh mương thuộc dự án hệ thống thủy lợi Ngàn Trươi - Cẩm Trang phần đi qua địa bàn huyện Đức Thọ, UBND huyện Đức Thọ đã thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (tại Quyết định số 3510/QĐ-UBND-NV ngày 14/9/2011), ban hành Thông báo thu hồi đất số 1435/TB-UBND-TN ngày 10/10/2011 (Thông báo này đã được niêm yết tại trụ sở UBND xã và thôn có đất bị thu hồi, UBND xã đã quán triệt Thông báo này đến các hộ dân có đất bị ảnh hưởng bởi dự án).

Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư huyện Đức Thọ đã phối hợp với UBND xã Đức Long (nay là xã Tân Dân), đại diện thôn Long Sơn và các hộ dân bị ảnh hưởng tiến hành kiểm kê khối lượng tài sản bị ảnh hưởng. Đối với phần diện tích đất bị ảnh hưởng đã được UBND huyện Đức Thọ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụngđất số S 880986 cho ông Tường vào năm 2001, được kiểm kê cho

bà Trình tại các biên bản kiểm kê ngày 05/4/2016, ngày 12/5/2016, ngày 26/8/2016. Tại thời điểm kiểm kê, bà Trình cùng các con: ông Cường, ông Vân và ông Hòa đang sử dụng đất. Cụ thể:

- Diện tích đất ông Hòa sử dụng, bị ảnh hưởng bởi dự án được thể hiện tại các thửa sau: (1) thửa số 25, diện tích: 13,2 m^2, loại đất ONT, LNK, trong Bản thống kê diện tích ghi chủ sử dụng là Lê Quang Hòa, tờ Trích đo bản đồ địa chính số 4 phục vụ đền bù giải phóng mặt bằng (đo vẽ tháng 12/2011); (2) một phần thửa số 24, diện tích: 356,5 m^2 (ngoài chỉ giới quy hoạch), loại đất ONT, LNK, trong Bản thống kê diện tích ghi chủ sử dụng là Lê Quang Hòa, tờ Trích đo bản đồ địa chính số 4 phục vụ đền bù giải phóng mặt bằng (đo vẽ tháng 12/2011). Trên tờ bản đồ phục vụ giải phóng mặt bằng (Bản đồ được biên tập lại từ tờ bản đồ địa chính số 13, xã Đức Long và tờ số 19, xã Đức Lạc, huyện Đức Thọ): phần diện tích này được thể hiện tại thửa số 34, diện tích 19,6 m^2, loại đất: ONT+LNK (giai đoạn vuốt nối).

- Diện tích bà Trình cùng con là ông Cường sử dụng, bị ảnh hưởng bởi dự án được thể hiện tại các thửa: (1) thửa số 22, diện tích: 780,4 m^2 (trong chỉ giới quy hoạch), loại đất ONT, LNK, trong Bản thống kê diện tích ghi chủ sử dụng là Lê Cao Cường, tờ Trích đo bản đồ địa chính số 4 phục vụ đền bù giải phóng mặt bằng (đo vẽ tháng 12/2011); (2) một phần thửa số 23, diện tích: 75,3 m^2 (ngoài chỉ giới quy hoạch), loại đất ONT, LNK, trong Bản thống kê diện tích ghi chủ sử dụng là Lê Cao Cường, tờ Trích đo bản đồ địa chính số 4 phục vụ đền bù giải phóng mặt bằng (đo vẽ tháng 12/2011). Trên tờ bản đồ phục vụ giải phóng mặt bằng (Bản đồ được biên tập lại từ tờ bản đồ địa chính số 13, xã Đức Long và tờ số 19, xã Đức Lạc, huyện Đức Thọ): phần diện tích này được thể hiện tại thửa số 33, diện tích 20,7 m^2, loại đất: ONT+LNK (giai đoạn vuốt nối).

- Diện tích ông Vân sử dụng, bị ảnh hưởng bởi dự án được thể hiện tại các thửa: (1) thửa số 21, diện tích: 1.380,6 m^2 (trong chỉ giới quy hoạch), loại đất ONT, LNK, trong Bản thống kê diện tích ghi chủ sử dụng là Lê Phước Vân, tờ Trích đo bản đồ địa chính số 4 phục vụ đền bù giải phóng mặt bằng (đo vẽ tháng 12/2011); (2) thửa số 19, diện tích: 94,2 m^2 (ngoài chỉ giới quy hoạch), loại đất ONT, LNK, trong Bản thống kê diện tích ghi chủ sử dụng là Lê Phước Vân, tờ Trích đo bản đồ địa chính số 4 phục vụ đền bù giải phóng mặt bằng (đo vẽ tháng 12/2011). Trên tờ bản đồ phục vụ giải phóng mặt bằng (Bản đồ được biên tập lại từ tờ bản đồ địa chính số 13, xã Đức Long và tờ số 19, xã Đức Lạc, huyện Đức Thọ) là thửa số 31; thửa đất này nằm ngoài phạm vi giải phóng mặt bằng; tuy vậy, do diện tích nhỏ, khó sản xuất nên bà Trình đã đề nghị thu hồi và được UBND xã Đức Long xác nhận.

Sau khi kiểm kê, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư huyện Đức Thọ đã tiến hành áp giá, niêm yết công khai và làm việc với các hộ bị ảnh hưởng, trình UBND huyện thu hồi đất, phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ. Phần diện tích đất ông Hòa đang có khiếu nại đã được UBND huyện Đức Thọ thu hồi của hộ bà Trình tại các Quyết định: số 4664/QĐ-UBND ngày 11/8/2016 (Quyết định này thay thế Quyết định số 981/QĐ-UBND ngày 30/6/2014), số 4661/QĐ-UBND ngày 11/8/2016 và số 5844/QĐ-UBND ngày 05/10/2016.

UBND huyện Đức Thọ đã phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho hộ bà Trình với tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ của hộ bà Trình qua các đợt là: 1.282.045.552 đồng. Ngày 18/8/2016 và ngày 09/9/2016 ông Hòa (được bà Trình ủy quyền) đã nhận số tiền bồi thường, hỗ trợ của hộ bà Trình.

Riêng đối với hộ ông Hòa: ngày 12/5/2016, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư huyện Đức Thọ đã phối hợp với UBND xã Đức Long (nay là xã Tân Dân), đại diện thôn Long Sơn và hộ ông Hòa tiến hành kiểm kê khối lượng tài sản bị ảnh hưởng (biên bản kiểm kê đã được ông Hòa ký) gồm: tài sản vật kiến trúc (không có đất và cây cối, hoa màu). Ngày 06/7/2016, UBND huyện Đức Thọ đã phê duyệt kinh phí bồi thường tại Quyết định số 4122/QĐ-UBND (đợt 11), trong đó có hộ ông Hòa có tổng kinh phí bồi thường nhà cửa, vật kiến trúc với số tiền là 181.121.600 đồng. Ngày 07/7/2016, ông Hòa đã trực tiếp nhận tiền bồi thường, hỗ trợ.

3.3. Kiểm tra hiện trạng thửa đất khiếu nại: thửa đất ông Hòa khiếu nại hiện đã được xây dựng hệ thống kênh, mương, cầu đường thuộc công trình hệ thống thủy lợi Ngàn Trươi - Cẩm Trang.

4. Kết quả đối thoại:

Tại các buổi đối thoại (vào các ngày 10/11/2020, 12/3/2021 và 24/5/2021), Đoàn kiểm tra, xác minh đã công khai các tài liệu thu thập trong quá trình kiểm tra, xác minh, thông qua kết quả kiểm tra, xác minh và nghe các bên đưa ra quan điểm, căn cứ giải quyết vụ việc. Tuy vậy, ông Hòa, ông Thúc và bà Hương (ông Thúc, bà Hương là những người được ông Hòa ủy quyền tham gia làm việc với chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng) không đồng ý với các nội dung giải quyết khiếu nại của UBND huyện Đức Thọ; đề nghị không xem xét các văn bản phân chia thừa kế và từ chối quyền thừa kế lập năm 2013 do năm 2019 bà Trình cùng các con đã lập văn bản phân chia thừa kế khác đã được UBND xã Tân Dân xác nhận và cho rằng: văn bản sau sẽ phủ nhận văn bản trước, bên cạnh đó sau khi có văn bản phân chia thừa kế (năm 2013) bà Trình chưa thực hiện việc cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cũ vẫn có hiệu lực. Đồng thời, ông Hòa tiếp tục yêu cầu xác định lại diện tích đất và loại đất bị thu hồi của ông Hòa; ban hành Quyết định thu hồi đất đối với hộ ông Lê Quang Hòa.

5. Kết luận:

Từ kết quả kiểm tra, xác minh nêu trên, Chủ tịch UBND tỉnh nhận thấy:

5.1. Về nội dung ông Hòa khiếu nại yêu cầu xác định rõ loại đất, diện tích bị thu hồi để bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; ban hành Quyết định thu hồi đất riêng cho hộ Lê Quang Hòa

Diện tích đất ông Hòa khiếu nại (thuộc các thửa 93, 94 và 320 tờ bản đồ số 2 bản đồ đo đạc theo Chỉ thị số 299/TTg ngày 10/11/1980 của Thủ tướng Chính phủ) có nguồn gốc trước đây do ông Lê Trì sử dụng. Khoảng năm 1968 - 1969, ông Lê Trì cho vợ chồng ông Tường và bà Trình sử dụng để ở và trồng cây. Ngày 15/6/2001, hộ ông Tường được UBND huyện Đức Thọ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số S 880986.

Năm 2006, ông Tường mất không để lại di chúc; đến năm 2013, các con của ông Tường (gồm: Lê Thanh Hải, Lê Thị Hoài, Lê Quang Hòa, Lê Phước Vân và Lê Cao Cường) đã có Văn bản từ chối nhận di sản thừa kế là 03 thửa đất số 93, 94, 320 với diện tích 3.270 m^2, trong đó đất ở: 300 m^2, đất vườn: 2.970 m^2 và các tài sản gắn liền với đất của ông Lê Hữu Tường đã được UBND huyện Đức Thọ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số S 880986 ngày 15/6/2001; đồng thời, bà Trình và các con cũng lập văn bản phân chia tài sản trong đó thống nhất phân chia toàn bộ tài sản gồm 03 thửa đất số 93, 94, 320 và các tài sản gắn liền với đất của ông Lê Hữu Tường đã được UBND huyện Đức Thọ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số S 880986 cho bà Nguyễn Thị Trình sử dụng và đứng tên kê khai xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Các văn bản này đã được Chủ tịch UBND xã Đức Long chứng thực.

Như vậy, các thửa đất 93, 94 và 320 là di sản thừa kế của ông Tường để lại, các con của ông Tường đã thống nhất phân chia cho mẹ là bà Nguyễn Thị Trình sử dụng và đứng tên kê khai xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất từ năm 2013; đến năm 2016 UBND huyện Đức Thọ thu hồi đất của hộ bà Trình và thực hiện bồi thường cho bà Trình là đúng quy định của pháp luật (ngày 26/12/2019 bà Trình và các con lập tiếp văn bản phân chia di sản thừa kế, thực hiện sau khi UBND huyện Đức Thọ thu hồi đất và chi trả bồi thường, giải phóng mặt bằng). Việc ông Hòa yêu cầu ban hành Quyết định thu hồi đất riêng cho hộ ông Hòa và yêu cầu xác định rõ loại đất, diện tích bị thu hồi để bồi thường, hỗ trợ, tái định cư là không có cơ sở, do ông Hòa không có đất bị thu hồi.

5.2. Trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước:

- *Đối với UBND huyện Đức Thọ:* chưa thu thập Văn bản từ chối nhận di sản của các con của vợ chồng ông Tường, bà Trình và Văn bản phân chia tài sản (được UBND xã Đức Long xác nhận ngày 12/8/2013) dẫn đến kết quả xác minh của UBND huyện Đức Thọ "Do các thửa đất mang tên ông Nguyễn Hữu Tường, đang đồng quyền sử dụng nên bà Nguyễn Thị Trình được quy chủ về đất ..." và kết luận "do các thửa đất đang còn đồng quyền sử dụng, nên Hội đồng bồi thường quy chủ về đất cho bà Nguyễn Thị Trình và đề nghị UBND huyện ban hành Quyết định thu hồi đất số 4664/QĐ-UBND ngày 11/8/2016 cho bà Nguyễn Thị Trình là phù hợp... " là chưa chính xác.

- *Đối với UBND xã Đức Long (nay là xã Tân Dân):* đã thực hiện việc chứng thực các Văn bản từ chối nhận di sản và Văn bản phân chia tài sản của bà Trình và các con đối với diện tích đất đã được UBND huyện Đức Thọ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Tường nhưng không cung cấp thông tin và tài liệu cho Đoàn kiểm tra, giải quyết khiếu nại của huyện Đức Thọ là vi phạm khoản 2 Điều 5 Luật Khiếu nại năm 2011.

Từ những nhận định và căn cứ trên, Chủ tịch UBND tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Không công nhận khiếu nại của ông Lê Quang Hòa khiếu nại yêu cầu xác định rõ loại đất, diện tích bị thu hồi để bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (tại

thửa đất số 93,94 và 320, tờ bản đồ số 2 bản đồ xã Đức Long đo đạc theo Chỉ thị số 299/TTg ngày 10/11/1980 của Thủ tướng Chính phủ) và yêu cầu ban hành Quyết định thu hồi đất riêng cho hộ ông Hòa.

Công nhận Điều 1 Quyết định số 2118/QĐ-UBND ngày 20/3/2020 của Chủ tịch UBND huyện Đức Thọ về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Quang Hòa.

Điều 2. Giao:

1. Chủ tịch UBND huyện Đức Thọ:

- Chỉ đạo các phòng, ban liên quan, UBND xã Tân Dân tổ chức kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan trong quá trình giải quyết khiếu nại của ông Lê Quang Hòa.

- Chỉ đạo UBND và Mặt trận Tổ quốc xã Tân Dân phối hợp với các tổ chức đoàn thể liên quan thực hiện tuyên truyền, vận động ông Lê Quang Hòa chấp hành nghiêm túc Quyết định giải quyết khiếu nại lần 2 của Chủ tịch UBND tỉnh và bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường, Thanh tra tỉnh theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Trong thời hạn theo quy định của pháp luật, trường hợp không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại này, ông Lê Quang Hòa có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chánh Thanh tra tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Đức Thọ, Chủ tịch UBND xã Tân Dân, ông Lê Quang Hòa và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Thanh tra Chính phủ;
- Ban Tiếp công dân Trung ương;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBKT, Ban Nội chính, VP -Tỉnh ủy;
- Các PVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH;
- Ban Tiếp công dân tỉnh;
- Lưu: VT, NL_2, NC.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đặng Ngọc Sơn